

*

Số -KH/HNDT

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của tỉnh ủy Thái Nguyên về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong các cấp Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của tỉnh ủy Thái Nguyên về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 15/01/2026 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Phát huy vai trò của Hội Nông dân các cấp trong việc giám sát, phản biện xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền vận động hội viên nông dân tích cực tham gia xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Cụ thể hóa đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030 đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong các cấp Hội Nông dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và phối hợp công tác trong toàn hệ thống các cấp Hội từ tỉnh đến xã, phường bảo đảm thông suốt, kịp thời.

- Từng bước hình thành “nền nếp làm việc số” trong hệ thống các cấp Hội.

2. Yêu cầu

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của tỉnh ủy Thái Nguyên về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030 nghiêm túc, có trách nhiệm với sự tham gia tích cực của các cấp Hội, cán bộ, hội viên

nông dân, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Trên cơ sở Kế hoạch của Hội Nông dân tỉnh, Hội Nông dân các xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị. Nội dung Kế hoạch phải đảm bảo bám sát định hướng, chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Đề án 22-ĐA/TU và kế hoạch của Tỉnh ủy, đồng thời phù hợp với yêu cầu, thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ của Hội.

- Ưu tiên xử lý văn bản trên môi trường số; nội dung thuộc bí mật nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành. Bảo đảm an toàn thông tin, quản trị tài khoản, phân quyền, sao lưu và an toàn khi sử dụng hệ thống.

II. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Đề án 22-ĐA/TU; kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các văn bản liên quan.

2. Hội Nông dân các cấp tích cực thực hiện chuyển đổi số trong công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu tổng quát

- Hình thành nền nếp làm việc số trong toàn hệ thống; tăng hiệu quả điều hành, phối hợp; minh bạch tiến độ xử lý công việc.

- Từng bước hiện đại hóa quy trình nghiệp vụ; nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động, giám sát và phản biện xã hội phù hợp chức năng, nhiệm vụ của Hội.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả Hội các cấp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; hướng dẫn, xây dựng các mô hình phát triển kinh tế, đặc biệt là các mô hình ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh; dần hình thành kỹ năng số trong cán bộ, hội viên nông dân, tham gia vào các hoạt động chuyển đổi số tại địa phương.

2. Chỉ tiêu năm 2026

** Hội Nông dân tỉnh*

- Tỷ lệ xử lý công việc, văn bản đúng hạn trên Hệ thống điều hành tác nghiệp đạt $\geq 95\%$.

- 100% cán bộ, công chức, người lao động có tài khoản và sử dụng thường xuyên các chức năng cơ bản: xử lý văn bản đi/đến, quản lý nhiệm vụ, lịch họp, hỗ trợ lãnh đạo ký số.

- 100% văn bản không mật ký số, gửi, nhận và xử lý trên môi trường số; bảo đảm điều kiện xử lý trên thiết bị di động khi đáp ứng yêu cầu an toàn thông tin.

- Phân đầu 100% hồ sơ công việc của Hội Nông dân cấp tỉnh được xử lý trên môi trường mạng; 90% văn bản điều hành của Hội cấp tỉnh được số hóa, đăng tải lên môi trường số phục vụ công tác lưu trữ, tra cứu; tích hợp 90% nội dung công tác Hội và phong trào nông dân trong hệ thống cổng thông tin điện tử của Hội Nông dân tỉnh.

** Hội Nông dân các xã, phường*

- 100% Hội Nông dân các xã, phường bố trí 01 đầu mỗi kiêm nhiệm chuyên đổi số; thực hiện tối thiểu: tiếp nhận - xử lý - phát hành văn bản không mặt theo quy trình số; cập nhật trạng thái xử lý; gửi báo cáo định kỳ qua hệ thống điều hành tác nghiệp.

- Phân đầu 90% hồ sơ công việc của Hội Nông dân cấp xã được xử lý trên môi trường mạng; 80% văn bản điều hành của Hội cấp xã được số hóa, đăng tải lên môi trường số phục vụ công tác lưu trữ, tra cứu; 70% Hội Nông dân cấp xã tích hợp nội dung công tác Hội và phong trào nông dân trong hệ thống cổng thông tin điện tử của địa phương.

- Phân đầu đạt tỷ lệ xử lý đúng hạn trên hệ thống theo lộ trình: Quý I đạt mức nền nếp tối thiểu; từ Quý II tăng dần, cuối năm đạt mức ổn định tiến tới xử lý hoàn toàn văn bản trên môi trường số.

- Phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo theo mẫu biểu số khi có yêu cầu; ưu tiên văn bản điện tử, ký số khi đủ điều kiện.

- 60% hội viên nông dân được trang bị kiến thức, kỹ năng số.

3. Mục tiêu đến năm 2030

- 100% cán bộ Hội và 90% hội viên nông dân được nghiên cứu, học tập và hiểu rõ về các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW; Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của tỉnh ủy Thái Nguyên về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 15/01/2026 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- 70% hội viên nông dân được trang bị kiến thức, kỹ năng số.

- Hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến, giao dịch không sử dụng tiền mặt trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống; tham gia phản ánh, kiến nghị trên môi trường số. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động công tác hội đảm bảo kết nối, tích hợp dữ liệu, số liệu đồng bộ từ cơ sở đến tỉnh, chia sẻ thông tin dữ liệu về nông dân, hội viên nông dân với các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Phân đầu tổ chức và phối hợp tổ chức tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 200.000 lượt cán bộ, hội viên nông dân

- Hội Nông dân cấp xã, phường có sáng kiến/sáng tạo/giải pháp tham gia Hội thi Sáng tạo kỹ thuật do Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên tổ chức.

- Phần đầu 100% hồ sơ công việc của Hội Nông dân các cấp được xử lý trên môi trường mạng; 100% văn bản điều hành của Hội cấp tỉnh và cấp xã được số hóa, đăng tải lên môi trường số phục vụ công tác lưu trữ, tra cứu; 100% Hội Nông dân cấp xã tích hợp nội dung công tác Hội và phong trào nông dân trong hệ thống cổng thông tin điện tử của địa phương.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án 22-ĐA/TU và các văn bản liên quan

- Tổ chức các hội nghị, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề để cán bộ, hội viên nông dân nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xác định rõ trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện. Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên, hội viên phải gương mẫu, tích cực thực hiện. Nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được xác định cụ thể trong chương trình, kế hoạch công tác Hội và phong trào nông dân hằng năm; kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Tập trung tuyên truyền, giáo dục hiệu quả để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống Hội Nông dân, hội viên, nông dân tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội. Triển khai sâu rộng phong trào “*học tập số*”, “*Bình dân học vụ số*”, phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, và hội viên nông dân

- Duy trì tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật Hội Nông dân tỉnh 2 năm một lần.

- Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng các cán bộ, hội viên nông dân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc.

- Kịp thời đưa tin, phản ánh về các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị, mang lại hiệu quả cao trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Nâng cao chất lượng, đổi mới hình thức, giao diện Bản tin Nông dân, Cổng thông tin điện tử Hội Nông dân, trang Fanpage của Hội Nông dân; xây dựng chuyên mục riêng để đưa tin, bài giới thiệu về các sáng kiến, công trình đổi mới sáng tạo của hội viên nông dân và các hoạt động liên quan.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cấp Hội; nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng công tác Hội và hội viên

- Các cấp Hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật mới, công nghệ sinh học vào sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức tập huấn, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất; tập huấn chuyển đổi số, đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, tiêu thụ sản phẩm. Hướng dẫn thành lập các Câu lạc bộ “khoa học kỹ thuật nhà nông”.

- Hỗ trợ xây dựng mô hình ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp, theo tiêu chuẩn VietGAP, nhất là mô hình ứng dụng khoa học công nghệ mới, công nghệ cao, chuyển đổi số vào sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh các sản phẩm nông sản.

- Xây dựng kế hoạch đưa toàn bộ hoạt động của Hội Nông dân lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ. Đổi mới công tác quản lý hội viên nông dân trên nền tảng dữ liệu quốc gia. Xây dựng hệ thống tiếp nhận phản ánh trực tuyến trên Trang thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng số, ứng dụng công nghệ số an toàn trong việc triển khai công tác Hội và phong trào nông dân; Đóng góp tích cực trong việc phát triển văn hoá số, bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, xây dựng bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội.

- Tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên nông dân thực hiện bảo đảm an toàn, an ninh mạng và góp phần giữ vững chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng, xây dựng, phát huy sức mạnh thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận lòng dân trên không gian mạng để bảo vệ Tổ quốc.

3. Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của các cấp Hội

- Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội của các cấp Hội, kịp thời phản ánh những vướng mắc bất cập trong thực hiện chính sách và quy định của pháp luật có liên quan trực tiếp đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn, đặc biệt là các cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn. Chú trọng giám sát một số nội dung tác động trực tiếp đến quyền lợi và đời sống của nông dân.

- Tổ chức tập huấn nâng cao về kỹ năng giám sát, phản biện xã hội cho cán bộ Hội Nông dân các cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Ban hành Kế hoạch thực hiện và tổ chức phát động, triển khai Phong trào; hướng dẫn cụ thể về xây dựng các mô hình, điển hình phù hợp; hướng dẫn, theo dõi, đánh giá việc thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong các cấp Hội.

- Hằng năm, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai tổ chức chương trình tập huấn, nâng cao năng lực liên quan đến chuyển đổi số, kỹ năng số dành cho cán bộ Hội các cấp, hội viên nông dân. Tổ chức tập huấn chuyển đổi số đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử; hỗ trợ nông dân thực hiện các mô hình đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử.

- Các bộ phận tham mưu, giúp việc chuẩn hóa dữ liệu đầu vào, mẫu báo cáo theo lĩnh vực; hướng dẫn xã, phường thực hiện thống nhất; phối hợp nâng chất lượng tổng hợp số liệu.

- Hướng dẫn theo dõi việc cụ thể hóa kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch của Hội Nông dân các cấp trong tỉnh; tham mưu tổ chức sơ, tổng kết kế hoạch, đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, cán bộ, công chức, người lao động có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Cụ thể hoá công tác quản lý hội viên trên nền tảng số, kịp thời đưa tin, phản ánh về các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị, mang lại hiệu quả cao trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng hệ thống tiếp nhận phản ánh trực tuyến trên Trang thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh; Tổ chức tập huấn về kỹ năng giám sát, phản biện xã hội cho cán bộ Hội Nông dân các cấp.

- Hỗ trợ cho vay vốn từ nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân để thực hiện các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp, theo tiêu chuẩn VietGAP, nhất là mô hình ứng dụng khoa học công nghệ mới, công nghệ cao, chuyển đổi số vào mô hình sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh các sản phẩm nông sản.

2. Hội Nông dân các xã, phường

Trên cơ sở kế hoạch của Hội Nông dân tỉnh, đề nghị Hội Nông dân các xã, phường cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW; Đề án 22-ĐA/TU phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

Hội Nông dân các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép vào báo cáo 6 tháng, năm) gửi về Hội Nông dân tỉnh (qua Ban Công tác Nông dân, liên hệ đ/c Nguyễn Đình Kiên, chuyên viên Ban Công tác Nông dân, SĐT/Zalo: 0975.120.288) theo thời hạn quy định.

Sơ kết 6 tháng và tổng kết năm: đánh giá kết quả thực hiện, mức độ tuân thủ quy trình, chất lượng dữ liệu; gắn với thi đua, khen thưởng *(nếu có)*. Tùy vào điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị có thể sơ, tổng kết bằng văn bản.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong các cấp Hội Nông dân tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 – 2030, đề nghị các đơn vị, bộ phận và Hội Nông dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TW Hội Nông dân Việt Nam (b/c),
- Tỉnh ủy Thái Nguyên (b/c),
- UBND tỉnh (b/c),
- Ủy ban MTTQ tỉnh (b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Hội Nông dân tỉnh (b/c),
- Hội Nông dân các xã, phường (Th/h),
- CBCC đơn vị (Theo dõi),
- Lưu: VT, Ban CTND.
(KiênNđ)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Lệnh